

Phụ lục VII
TỔNG HỢP TRẢ LỜI ĐỐI VỚI NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
TẠI BÁO CÁO CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÁNG 3 NĂM 2025
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

STT	Bộ, ngành, địa phương có đề xuất, kiến nghị	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Nội dung trả lời của Văn phòng Chính phủ
I	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
1.	UBND thành phố Huế	Kiến nghị với Văn phòng Chính phủ sớm hỗ trợ địa phương các nội dung vướng mắc tại Công văn số 134/UBND-KSTT ngày 06/01/2025 về việc đề nghị hỗ trợ các nội dung liên quan đến cấu hình đơn vị và phí, lệ phí trên Hệ thống Quản trị Cổng Dịch vụ công quốc gia và Công văn số 1750/UBND-KSTT ngày 18/02/2025 của UBND thành phố Huế.	- Cổng Dịch vụ công quốc gia đồng bộ thông tin về TTHC (bao gồm: mã TTHC, tên TTHC, mức độ dịch vụ công, trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết, đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết, mẫu đơn, tờ khai, phí, lệ phí,...) từ dữ liệu TTHC do Bộ, ngành công bố, công khai trên CSDLQG về TTHC. Trong trường hợp có sự khác biệt về quy định giữa quyết định công bố của Bộ, ngành và quyết định công bố của địa phương, đề nghị địa phương gửi văn bản báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ chuyên môn để rà soát, đối chiếu. - Đối với các đơn vị hành chính mới, Cổng DVCQG đã ghi nhận đầy đủ dữ liệu của các đơn vị hành chính mới do địa phương đồng bộ; đồng thời, kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của địa phương (bao gồm cả các đơn vị hành chính mới) đã được tổng hợp, công khai tại chức năng Xuất báo cáo trên Bản đồ thể chế thuộc phân hệ quản trị của Cổng DVCQG. Về việc trực quan hóa đơn vị hành chính mới trên Bản đồ thể chế, Văn phòng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường

			(nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đang phối hợp triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu địa giới hành chính của các đơn vị hành chính này..
2.	UBND tỉnh Nghệ An	Tại phân hệ quantri.dichvucong.gov.vn, đề nghị bổ sung tính năng thống kê số hồ sơ của địa phương được đồng bộ vào Cổng DVC Quốc gia theo thời gian thực: tổng số hồ sơ được tiếp nhận, số hồ sơ đã giải quyết (đúng hạn, chậm hạn), số hồ sơ đang giải quyết (đúng hạn, chậm hạn) và cho phép các địa phương được trích xuất danh sách các hồ sơ này theo các trường thống kê trên;	Chức năng “Thống kê tình hình đồng bộ hồ sơ” tại phân hệ Quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cập nhật danh sách hồ sơ do Bộ ngành địa phương đồng bộ theo thời gian thực. Danh sách hồ sơ quá hạn đang xử lý đã được cung cấp tại phần Bản đồ thể chế của Cổng Dịch vụ công quốc gia; đồng thời, Cổng DVCQG đã cung cấp danh sách hồ sơ quá hạn đã xử lý của BNĐP thông qua chức năng hỗ trợ.
II NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA			
3.	UBND tỉnh Lai Châu	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, điều chỉnh số liệu tỷ lệ % tại các cột biểu đồ “Tỷ lệ TTHC công bố đúng hạn (17,54%); Tỷ lệ TTHC cập nhật, công khai đúng hạn (15,41%)” của tỉnh Lai Châu trong nhóm chỉ số “Công khai, minh bạch” trên Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực tế, trong tháng 03/2025 UBND tỉnh Lai Châu không có TTHC công bố quá hạn; không có TTHC cập nhật, công khai quá hạn	Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn được tính toán tự động dựa trên dữ liệu công bố, công khai của Bộ, ngành quản lý TTHC và dữ liệu do địa phương đã công bố, công khai trước đây. Đối với TTHC do địa phương công bố, công khai, khi Bộ, ngành công bố, công khai, sửa đổi TTHC trong CSDLQG về TTHC thì địa phương cần thực hiện địa phương hóa đối với các TTHC này. Trường hợp địa phương không thực hiện địa phương hóa hoặc thực hiện chậm muộn sẽ không được ghi nhận đúng hạn.
4.	UBND tỉnh Lào Cai	- Đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét và có ý kiến đối với việc đánh giá việc giải quyết TTHC theo Quyết định số 766/QĐ-TTG, để tỉnh Lào Cai có cơ sở hướng dẫn và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa	- Ghi nhận ý kiến của địa phương, Văn phòng Chính phủ sẽ nghiên cứu phương án đánh giá.

		phương trong việc thực hiện đánh giá kết quả bộ chỉ số 766 trong thời điểm sáp nhập các cơ quan, đơn vị, địa phương. - Thực hiện đồng bộ hồ sơ, dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm thường xuyên, liên tục đáp ứng yêu cầu đánh giá theo thời gian thực của Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	- Cổng Dịch vụ công quốc gia đã đáp ứng việc ghi nhận hồ sơ được đồng bộ từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh theo thời gian thực.
5.	UBND tỉnh Bình Phước	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, hỗ trợ địa phương trong việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số 766, cụ thể: - Qua truy xuất dữ liệu điểm đánh giá chất lượng quản trị công trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Sở Ngoại vụ có điểm đánh giá 32/100 điểm (điểm giảm 63,38 điểm so với năm 2024); tuy nhiên, từ đầu năm 2025 đến nay, Sở Ngoại vụ không phát sinh hồ sơ. Điểm giảm của Sở theo công thức tính là chưa phù hợp với thực tế triển khai. - Đối với trường hợp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước, hiện nay toàn bộ TTHC của ngành thực hiện giải quyết cho người dân, doanh nghiệp không thu phí/lệ phí nên không có hồ sơ thanh toán trực tuyến. Tuy nhiên, qua rà soát số liệu trên Cổng DVCQG, tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo mới đạt 3,67% với điểm đánh giá đạt 0,22/6 điểm.	Đề nghị địa phương nghiên cứu Công văn số 9213/VPCP-KSTT ngày 14/12/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc Tháo gỡ khó khăn trong việc đồng bộ dữ liệu phục vụ đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp để thực hiện.

6.	UBND tỉnh Đồng Nai	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, tính điểm số hóa sau khi hồ sơ đã hoàn thành để đánh giá đúng thực tế số lượng hồ sơ địa phương đã thực hiện trong thực tế tại địa phương; Đối với hồ sơ thực hiện các thủ tục hành chính về Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp và Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại: Đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, không đưa vào nội dung thống kê danh sách hồ sơ yêu cầu số hóa do 02 thủ tục này không yêu cầu kết quả đầu ra.	Việc tính số hóa kết quả giải quyết TTHC được tính căn cứ trên số hồ sơ của các TTHC có quy định phải cấp kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Các trường hợp như tỉnh nêu (ví dụ như thủ tục thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại, thủ tục thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp ...), là các TTHC không phải trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; không thuộc trường hợp đánh giá số hóa kết quả giải quyết TTHC. Do đó, đề nghị bộ, địa phương nghiên cứu lại các quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Quyết định số 766/QĐ-TTg và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để triển khai thực hiện đúng quy định.
7.	UBND tỉnh Thái Nguyên	Hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên trong việc tích hợp lại tọa độ địa giới hành chính đối với các đơn vị được chia tách, sáp nhập trên địa bàn tỉnh tại phần bản đồ của Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo tính chính xác, đồng bộ cho tỉnh trong việc theo dõi, thống kê các nhóm chỉ tiêu tại Bộ chỉ số nêu trên.	Đối với các đơn vị hành chính mới, Cổng DVCQG đã ghi nhận đầy đủ dữ liệu của các đơn vị hành chính mới do địa phương đồng bộ; đồng thời, kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của địa phương (<i>bảo gồm cả các đơn vị hành chính mới</i>) đã được tổng hợp, công khai tại chức năng Xuất báo cáo trên Bản đồ thể chế thuộc phân hệ quản trị của Cổng DVCQG. Về việc trực quan hóa đơn vị hành chính mới trên Bản đồ thể chế, Văn phòng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đang phối hợp triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu địa giới hành chính của các đơn vị hành chính này..
8.	UBND thành phố Huế	Đề nghị Văn phòng Chính phủ hướng dẫn cách so sánh, đối chiếu số liệu tại nhóm chỉ số về công bố, công khai cụ thể:	Ghi nhận ý kiến của địa phương để nghiên cứu phương án nâng cấp hệ thống trong thời gian tới.

	- Hiện nay, việc theo dõi dữ liệu số hồ sơ báo cáo quốc gia và số hồ sơ đồng bộ để đánh giá tỷ lệ phần trăm hồ sơ đã được đồng bộ của một đơn vị chưa được rõ ràng, gây khó khăn cho địa phương theo quá trình theo dõi, thực hiện. Cụ thể, số hồ sơ báo cáo quốc gia được thực hiện định kỳ theo quý, còn số liệu hồ sơ đồng bộ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố thực hiện hằng ngày. Do đó, kính đề nghị Văn phòng Chính phủ hướng dẫn cụ thể cách lấy số liệu tính theo ngày hoặc theo tuần đối với hồ sơ báo cáo quốc gia đối với từng đơn vị để phục vụ việc phân tích, đánh giá và theo dõi. - Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công Quốc gia: Qua kiểm tra trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại mục thống kê tình hình xử lý hồ sơ của thành phố Huế tháng 01 là 23.175 hồ sơ; tháng 02 là 26.624 hồ sơ và thống kê tình hình đồng bộ hồ sơ từ 01/01/2025-21/02/2025 là 58.934 hồ sơ. Tuy nhiên, số liệu hiển thị bên ngoài bản đồ thực thể tính đến ngày 21/02/2025 là 7.474 (13.51%). Đang chênh lệch 1.664 hồ sơ. Kiến nghị cần có hướng dẫn cụ thể để kiểm tra và điều chỉnh các số liệu này nhằm đảm bảo tính minh bạch và chính xác; cách tính tỉ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia, danh sách các hồ sơ đạt/ chưa đạt để phân tích nâng cao chỉ số. (Kèm theo Phụ lục I).	
--	---	--

9.	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, hướng dẫn tỷ lệ Dịch vụ công trực tuyến còn lại chưa cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại nhóm chỉ số dịch vụ công. Đồng thời, hỗ trợ địa phương xem xét xoá bỏ dữ liệu TTHC đã địa phương hoá trước đó. Cụ thể: Hiện nay, trên Hệ thống Bộ Chỉ số 766 thống kê thành phố Huế còn 535 DVC còn lại chưa cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (chiếm 26,65%). Sau khi yêu cầu hỗ trợ trích xuất danh sách 535 DVC còn lại thì Hệ thống chỉ gửi 518 DVC, còn thiếu 17 DVC. Ngoài ra, qua rà soát danh mục 518 DVC còn lại thì có 44 DVC được thống kê là các TTHC nội bộ đã được địa phương cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đang tính vào tỷ lệ DVC trực tuyến còn lại chưa cung cấp, một số TTHC của ngành dọc do địa phương hoá nhằm trong giai đoạn chuẩn hoá lại dữ liệu vào năm 2022 hoặc TTHC của cấp Bộ, không thuộc phạm vi điều chỉnh của địa phương chưa được Văn phòng Chính phủ hỗ trợ xoá dữ liệu đã công khai (Kèm theo Phụ lục II). Bổ sung thêm trường thông tin về DVCTT không đủ điều kiện cung cấp DVCTT theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP, trên địa bàn thành phố có 72 DVC không đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, không tính vào tỷ lệ tổng số DVC trực tuyến còn lại chưa cung cấp.	Văn phòng Chính phủ cung cấp danh sách cho các Bộ, ngành, địa phương theo yêu cầu thông qua chức năng hỗ trợ tại phân hệ quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia.
----	--	--

10.	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét thống nhất cách tính điểm giữa công thức tính Bộ Chỉ số 766 và công thức tính thực tế trên Hệ thống Bộ Chỉ số 766 cụ thể: - Về tỷ lệ thủ tục hành chính công bố đúng hạn: Thống nhất căn cứ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ, ngày công khai Quyết định công bố của Bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia làm căn cứ tính công bố đúng hạn và thực hiện thống nhất theo công thức tính quy định “Cách tính chung theo Quyết định 766 quy định: Ngày QĐCB của địa phương – Ngày QĐCB TTHC gốc tương ứng của bộ, ngành ≤ 10 Ngày làm việc”. Việc không thống nhất giữa hướng dẫn và cách tính điểm thực tế trên Hệ thống gây khó khăn cho địa phương trong quá trình theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn thực hiện. - Về Tỷ lệ thủ tục hành chính được cập nhật, công khai đúng hạn: Cần thống nhất cách tính theo thời gian ngày làm việc, trừ ngày nghỉ, lễ, tết và thực hiện theo công thức tính “Ngày click Công khai gần nhất – Ngày QĐCB TTHC ≤ 5 ngày làm việc”. Hiện nay, việc công khai TTHC của thành phố Hệ thống không trừ ngày nghỉ Tết Nguyên Đán dẫn đến một số TTHC thông kê công khai trễ. (Có Phụ lục III kèm theo).	Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn được tính toán thống nhất dựa trên quy định về công bố, công khai TTHC tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP).
-----	--	---

11.	UBND tỉnh Quảng Nam	Đề nghị hướng dẫn, thay đổi cách tính tỷ lệ hồ sơ đồng bộ của Cổng dịch vụ công quốc gia để đảm bảo việc tính điểm Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp sát đúng với thực tế: * Đối với điểm công khai, minh bạch Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tại Quyết định số 766/QĐTTg của Thủ tướng Chính phủ được Văn phòng Chính phủ hướng dẫn cách tính: “Số hồ sơ đồng bộ trong kỳ từng tháng của năm 2025” = Số hồ sơ đã đồng bộ tương ứng của tỉnh lên Cổng DVC quốc gia/Số hồ sơ của năm 2024/12; “Số hồ sơ đồng bộ trong từng quý năm 2025” = Số hồ sơ đã đồng bộ của tỉnh tương ứng lên Cổng DVC quốc gia/Số hồ sơ của năm 2024/4; * Theo cách tính này tỷ lệ công khai, minh bạch của Sở Công Thương tỉnh Quảng Nam chỉ đạt 15,3% vì số hồ sơ thủ tục “Thông báo hoạt động khuyến mại” giảm rất lớn so với năm 2024, làm cho Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp của Sở Công Thương và tỉnh Quảng Nam thấp. Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ hoàn thiện và hướng dẫn lại cách tính để đảm bảo số liệu theo thời gian thực sát đúng với thực tế của các Sở, ngành và địa phương.	Tỷ lệ đồng bộ hồ sơ được ghi nhận chính xác khi Bộ, ngành địa phương được phê duyệt báo cáo Quý trên Hệ thống báo cáo chính phủ.
-----	---------------------	--	---

III	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
12.	UBND thành phố Huế	Đề nghị Văn phòng Chính phủ bổ sung thêm trường thông tin về thời gian công khai Quyết định công bố của Bộ, ngành Trung ương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc tra cứu Quyết định công bố mới ban hành. Hiện nay, trên Cổng Dịch vụ công quốc gia chỉ hiển thị thông tin theo thời gian ký ban hành Quyết định công bố khó khăn cho địa phương trong quá trình cập nhật, ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC liên quan.	Thông tin về thời điểm công bố, công khai TTHC, địa phương theo dõi tại Danh mục TTHC của Bộ, cơ quan trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.
IV	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
13.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị Văn phòng Chính phủ điều chỉnh lại phần tin nhắn của Hệ thống Phản ánh kiến nghị, do Hệ thống tin nhắn bị lỗi, không báo tin nhắn, báo chậm, trễ, sai thời gian do đó các cơ quan, đơn vị chưa tiếp nhận, xử lý kịp thời	Hiện tại Văn phòng Chính phủ đã có nhóm hỗ trợ kỹ thuật giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia và địa phương. Đề nghị địa phương trao đổi chi tiết thông tin các vấn đề vướng mắc về kỹ thuật trong nhóm để Văn phòng Chính phủ hỗ trợ kiểm tra, xử lý
V	NHÓM NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN		
14.	Bộ Y tế	Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về TTHC theo hướng làm rõ khái niệm về TTHC, phân định rõ các cấp thực hiện TTHC để bảo đảm thống nhất trong thực hiện.	Các quy định về TTHC đã được quy định rõ ràng tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/8/2017). Do đó, đề nghị Bộ nghiên cứu đề chủ động trong việc triển khai nhiệm vụ.

15.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC vì có nhiều nội dung chưa phù hợp với thực tế trong việc phân công cụ thể cho Văn phòng bộ thực hiện nhiệm vụ trình dự thảo Quyết định công bố TTHC và đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Lý do: Đối với quy định này đang gây khó khăn cho các bộ ngành trong việc phân công các đơn vị chuyên môn thực hiện bởi hiện nay, như ngành tài nguyên và môi trường quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, nhiều nội dung chuyên môn tại Quyết định công bố TTHC phải do đơn vị chuyên môn trực tiếp thực hiện, rà soát mới đảm bảo đáp ứng được chất lượng và tiến độ theo yêu cầu.	Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố đã được quy định đầy đủ, rõ ràng tại Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017. Tại đây, cũng quy định đầy đủ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính của bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xây dựng và ban hành quyết định công bố. Do đó đề nghị Bộ nghiên cứu lại các quy định và chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ
16.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC) hoàn thiện Hệ thống báo cáo kiểm soát TTHC (hợp nhất tài khoản báo cáo, cung cấp đầy đủ 08 biểu mẫu báo cáo trên Hệ thống báo cáo Chính phủ theo quy định cho các đơn vị trực thuộc Bộ để giảm bớt áp lực tổng hợp số liệu thủ công) cũng như Hệ thống tiếp nhận và giải quyết PAKN được hợp nhất từ Bộ KH-CN và Bộ TTTT.	Ghi nhận ý kiến của địa phương để nâng cấp các hệ thống trong thời gian tới.
17.	Bộ Quốc phòng	Nghiên cứu hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương về giữ mã số TTHC đã công bố trước đó như kiến nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố Huế tại Mục VI Phụ lục IX Báo cáo số 1745/BC-VPCP ngày 04/3/2025	Qua kiểm tra trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Bộ Quốc phòng đã thực hiện sai thao tác dẫn đến bãi bỏ toàn bộ các TTHC thuộc phạm vi quản lý, đề nghị Bộ Quốc phòng khẩn

		của Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả công tác cải cách TTHC tháng 02 năm 2025.	trương cập nhật lại đầy đủ, chính xác các TTHC thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ đã có hướng dẫn để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện công bố, công khai TTHC trên CSDLQG về TTHC trong giai đoạn sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ, ngành bảo đảm thông suốt.
18.	UBND tỉnh Bến Tre	Kính đề nghị Văn phòng chính phủ kịp thời cập nhật số liệu báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ hàng quý vào Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp dịch vụ công để điểm số cũng như tỷ lệ của các nhóm chỉ số đúng với thực tế.	Sau khi địa phương hoàn thành các biểu báo cáo, ký số hợp lệ và gửi cho VPCP, Hệ thống thông tin báo cáo của VPCP sẽ tự động đồng bộ với Bộ Chỉ số để có cơ sở tính toán, xếp hạng theo quy định.
19.	UBND các tỉnh: Khánh Hòa, Lạng Sơn, Phú Yên, Thái Nguyên	Đề nghị Văn phòng Chính phủ: Đôn đốc các bộ, ngành Trung ương sớm chuẩn hóa việc công bố TTHC sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy; ban hành và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác nội dung các TTHC trên CSDL quốc gia về TTHC; khắc phục tình trạng cập nhật chậm trễ dẫn đến tình không thể công khai TTHC đúng hạn, ảnh hưởng đến kết quả đánh giá Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của tỉnh.	Ghi nhận ý kiến của địa phương, Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành đảm bảo thực hiện việc công bố, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 14, Điều 25 Nghị định 63/2010/NĐ-CP (<i>sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 92/2017/NĐ-CP</i>).